

Số: 757/2020/QĐST- HNGĐ

TH, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 942/2020/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Đặng Văn B, sinh năm 1983

Trú tại: Xóm Đồng Bản, xã Bình Long, huyện Võ Nhai, tỉnh TH

**Bị đơn:** Chị Nông Thị Kim D, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 3 (nay là tổ 1), phường Quang Trung, TP. TH, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51; 54; 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357, 468; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Đặng Văn B và chị Nông Thị Kim D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về **quan hệ hôn nhân**: Anh Đặng Văn B và chị Nông Thị Kim D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.
  - Về **con chung**: Có 01 con chung là Đặng Thị Châu Giang, sinh ngày 02/11/2016. Khi ly hôn hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị Nông Thị Kim D

được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Thị Châu G, sinh ngày 02/11/2016 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh B có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

**Về cấp dưỡng nuôi con:** Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và số nợ:** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Đặng Văn B tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước hoàn trả anh B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003812 ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP TN;
- THADS TPTN;
- UBND P. Quang Trung, TPTN ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thư**

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.